

Ngày 2/9/2010 vừa qua tại Hoa Kỳ đã diễn ra ba sự kiện làm cho Trung Quốc không vui.

Sự kiện thứ nhất là việc T.T Obama ủy nhiệm ngoại trưởng Hillary Clinton công bố một đề xuất vẫn chúc mừng ngày Quốc Khánh của Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Sự kiện thứ hai là việc Bộ Ngoại giao và cơ quan An Ninh Hoa Kỳ cho phép Nguyễn Phú Trọng, chủ tịch Quốc Hội Việt Nam, trên đường đi công du Cuba, quá cảnh phi trường Alaska, được hợp mặt tại phi trường với các cán bộ ngoại giao Việt Nam làm việc tại Mỹ. Sự kiện thứ ba là ngày 2/9/2010 T.T Obama đã công bố một phái đoàn cao cấp sang Bắc Kinh để yêu cầu Trung Quốc thay đổi chính sách tài chính và hội nhập, đồng thời cơ quan báo Trung Quốc về các vấn đề an ninh Biển Đông và quốc phòng, trong đó có việc Trung Quốc hợp tác Bắc Hàn gây rủi ro tại bán đảo Triều Tiên.



Một ngày sau khi các sự kiện nói trên xảy ra (3/9/2010) còn có tin cho biết T.T Obama đã quyết định triệu tập các vị nguyên thủ quốc gia khu vực ASEAN họp riêng về an ninh khu vực và Biển Đông, nhân dịp các vị này tại New York ngày 24/10/2010 để tham dự phiên họp của Hội Đồng Liên Hợp Quốc.

Những ai quan tâm đến những biến động gần đây tại Biển Đông chắc không thể không tham khảo những tin tức nói trên. Những dòng viết sau đây xin được đóng góp phần nào vào vấn đề

đều luôn bàn thảo.

Từ sau Chiến tranh Lạnh, quan tâm chính yếu của Hoa Kỳ là làm sao giữ được vị thế bá chủ lâu dài trên thế giới. Tình trạng này sẽ trở thành sự thất bại của Koa Kỳ có thể đóng trở được một cách thông minh xuyên trên lục địa Âu-Á (Eurasia) và đặc biệt là tại vùng Đông Á. Lẽch sẽ đã chờ ra rằng những lực lượng khuynh đảo thế giới thông minh chờ xuất hiện tại lục địa lớn nhất hoàn cầu này. Do đó, Hoa Kỳ phải tìm cách không cho một lực lượng khuynh đảo nào xuất hiện tại đây.

Đặc biệt như vậy Hoa Kỳ đã áp dụng hai sách lược. Sách lược thứ nhất là tạo thế quân bình lực lượng trong các cường quốc Tây Bán Cầu và lục địa Âu-Á, và giữa các quốc gia của lục địa Âu-Á với nhau. Sau Thế Chiến II, sách lược này đem áp dụng tại Âu Châu và Đông Á, đã mang lại kết quả là các vùng đã phát triển trong hòa bình và thịnh vượng.

Sách lược thứ hai là chia sẻ trách nhiệm quân lý những công việc chung của thế giới với Trung Quốc và Nhật Bản. Sách lược này, áp dụng từ sau khi Chiến tranh Lạnh chấm dứt, gần đây đã góp phần vì tham vọng “lấp lỗ hổng” tại Biển Đông của Bắc Kinh.

Biển Đông có một vị trí chiến lược trong chiến lược an ninh của Mỹ. An ninh Biển Đông hiện trạng không chỉ đối với Đông Nam Á mà đối với các khu vực đồng minh của Hoa Kỳ ở vùng Bắc Á. Từ 56% đến 60% hàng hóa chuyên chở bằng đường biển mỗi năm đi qua vùng này, trong đó 90% là dầu lửa cho Đài Loan, Hàn Quốc và Nhật Bản.

Nếu Trung Quốc không ý thức được trách nhiệm của mình mà cố tiếp tục đe dọa gây hấn thì tình trạng mất an ninh tại vùng biển nói trên không thể nào chấp nhận được. Do đó Hoa Kỳ quyết định phải đi vào chiến lược.

Trong ý hướng này Washington chú trọng đến khu vực ASEAN, và trong khu vực ASEAN đặc biệt quan tâm đến Việt Nam. Mỹ sẽ tìm hết cách để tạo khu vực ASEAN thành một lực lượng có khả năng giữ vững tình trạng “quân bình” tại vùng Á Châu-Thái Bình Dương và xem Việt Nam như cửa ngõ để quay lại vùng này.

Đồng nghiệp trở thành đồng minh chiến lược của Hoa Kỳ.

Nhìn vào khu vực Biển Đông, Washington thấy phải kết thân với Việt Nam để thực hiện chiến lược mới của Mỹ, cũng như trong dĩ vãng họ đã kết thân với Trung Quốc để cô lập Liên Xô và làm cho đồng quốc này sụp đổ.

Hoa Kỳ nhận xét thấy mới khi Hà Nội thay đổi đồng minh họ đang đối ngoại thì toàn bộ hệ thống chính trị của vùng Á Châu-Thái Bình Dương cũng thay đổi. Chính họ nhận ra, sau năm 1975 khi Hà Nội thân thiện với Moscow và chính Bắc Kinh thì Liên Xô đã nhận được một số điều kiện rất thuận lợi để thực hiện ý định thống trị vùng đất Đông Dương. Ngày nay, với Hà Nội quy phục Bắc Kinh trở lại, đã giúp Trung Quốc gây áp lực càng ngày càng lớn đối với toàn vùng Đông Nam Á.

Trước áp lực của Bắc Kinh, tất cả các quốc gia trong vùng hiện đang cần sự giúp đỡ của Washington, và trong số các quốc gia này Việt Nam đang đứng đầu. Đối với Việt Nam đây là một nguy cơ vì nghĩ rằng mong muốn trở thành số một. Rất may là vào lúc này quy mô của Việt Nam và Hoa Kỳ lại là những quy mô song hành.

Trên đất liền, khi Hoa Kỳ đòi Thái Lan cắt đứt mối liên hệ cho Khmer Đỏ thì Bangkok rất phẫn nộ nhưng Hà Nội lại rất mừng lòng vì như thế sẽ an ninh biên giới phía Tây của Việt Nam được bảo đảm hơn. Trên quần đảo Trường Sa, một cuộc xung đột bùng nổ lại là của họ xảy ra, nhưng nếu để Việt Nam hoàn toàn lép vế trong tranh chấp thì như thế có nghĩa là Trung Quốc không còn gặp trở ngại nào nữa trong việc kiểm soát toàn bộ Biển Đông. Cho nên qua lại nói hay bùng nổ hành động, Hoa Kỳ nhất thiết phải ủng hộ Việt Nam.

Đến Hoa Kỳ có thể làm được việc này, Hà Nội phải mở cửa đón nhận đồng minh chiến lược của mình. Sự hiện diện của Hoa Kỳ tại Á Châu-Thái Bình Dương chắc chắn sẽ làm tăng giá trị thế hệ thuyết song phương hoặc đa phương của Hà Nội và ASEAN với Trung Quốc. Không những thế, sự hiện diện này còn khuyến khích Nhật Bản nắm lấy cơ hội hơn trong việc kiểm soát và bảo vệ những hải đảo quan trọng trong vùng.

Washington đã yêu cầu hợp tác, không còn úp mặt. Đối với Mỹ tại Việt Nam đã công khai trao trách nhiệm và hội thức: “Tôi nghĩ rằng trước hết Việt Nam phải tự quyết định Việt Nam muốn gì, rồi cần làm gì. Vì việc trở thành một nước có vai trò lãnh đạo toàn cầu không chỉ đem lại lợi ích mà còn mang lại trách nhiệm cho Việt Nam. Việt Nam phải quyết định là Việt Nam có muốn

cái quy n l i đó và cái trách nhi m đó hay không.”

Hoa k bi t rõ là trong gi i lãnh đ o t i Hà N i, nhi u ng i v n còn s M l t đ ch đ . Cho nên Washington đã nh c đi nh c l i nhi u l n là h hoàn to n công nh n chính ph Vi t Nam và s ph n đ i b t c l c l ng nào mu n s đ ng vũ l c l t đ chính ph này. Đ thuy t ph c Vi t Nam Hoa K còn đ a ra m t món quà mà Vi t Nam không th nào t kh c.

Đ ngh cho Vi t Nam vũ khí nguyên t .

Ai cũng bi t là trong Chi n Tranh L nh nh c s c răn đe c a bom nguyên t mà chi n tranh nóng đã không x y ra. Đi n hình nh t là v phong t a Cuba c a Hoa K năm 1962 bu c Liên Xô ph i tháo g nh ng h a ti n mang đ u đ n h t nhân. Năm 1973 t i Trung Đông, chi n tranh gi a Do thái và Ai C p cũng s m k t thúc khi Ai C p bi t là Do Thái có bom nguyên t nh ng ch a công b . V tranh ch p vùng Kashmir gi a n Đ và Pakistan cũng không n l n vì c hai bên đ u có vũ khí h t nhân.

Đi u mà ít ng i bi t là g n đây s c răn đe c a bom nguyên t đã b Trung Qu c dùng làm l i khí hăm đ a (blackmail) Hoa K . M t blogger Trung Hoa tên Yang Heng Jun đã b ng nhiên n i ti ng vì bài vi t “T i sao Trung Qu c l i c n B c Tri u Tiên”. Yang Heng Jun ti t l r ng Trung Qu c đã ph i ch u t n kém nuôi d ng B c Tri u Tiên trong m t th i gian dài ch vì s ph n ng b t tr c c a tên ch t ch n a điên n a khùng Kim Chính Nh t v i m y trái bom nguyên t c a h n. M i l n Kim Chính Nh t n i c n điên hăm đ a cho Nam Hàn và Nh t B n n m bom nguyên t thì m t trăm ngàn quân Hoa K trú đóng t i các vùng lân c n l i h t ho ng chu n b tác chi n và m t ăn m t ng . Và m i l n nh th B c Kinh l i đ c Washington ve vãn đ nh khuyên can Bình Nh ng đ ng làm b y. Lâu đ n, trò ch i này đ i v i Trung Qu c tr thành thú v vì nh nó mà Trung Qu c t o đ c thêm nhi u uy tín trên bàn c chính tr th gi i. Cho nên Trung Qu c ti p t c gi nó làm l i khí blackmail đ i v i Hoa K .

B c Kinh cũng chú ý đ n m t s c ch và l i nói c a T ng Th ng M Obama. T ngày lên n m chính quy n, đi đâu Obam cũng cúi r p ng i đ chào các v nguyên th qu c gia khác, m t c ch đ c đánh giá nh đã ph ng h i đ n danh d c a Hoa K trên v th bá ch hoàn c u. Đi đâu ông cũng xin l i v nh ng cu c chi n mà Hoa K đã ti n hành trong dĩ vãng và ph nh n danh hi u “đ i c ng qu c” c a qu c gia ông.

Nháng biáu hián nái trên cáng vái tình tráng sa láy trong chián tranh Irak và mán ná máy trăm tá Má kim vái kinh tá suy thoái đá làm Bác Kinh tin ráng Hoa Ká đáng rát sá chián tranh. Đá Thát Hám Đái háng mánh thát nháng háng khái dán tác kháng cá trong lúc này. Vái thá Bác Kinh đá trián khai mát chián lác thám dò trên Bián Đáng đá đo láng phán áng cáa Hoa Ká.

Mát mát Bác Kinh dùng Kim Chính Nhát đáa nát khián Hoa Ká và đáng minh hoáng sá. Mát khác Bác Kinh ngáy trang tàu chián thành tàu buôn uy hiáp ngá dân Viát Nam, dùng các hám đái mái thành láp đánh đám các tàu nhá hán cáa Phi Luát Tân, Mã Lai Á và Nam Dáng, quáy nhiáu nháng táu kháng vũ trang cáa Má trên vùng bián quác tá. Trác cá phán áng yáu át cáa Washington, Bác Kinh lián cho công bá bán đá “lái i bá” và chính thác tuyên bá Bián Đáng là vùng “quán lái cát lái” cáa Trung Quác.

Trác cá nháng hành đáng khiáu khách đáng, Ngũ Giác Đài đác lánh nghián cáu khá năng chián tranh cáa Trung Quác. Sau mát nám nghián cáu, báo cáo cho biát ráng, kháng lác Hoa Ká tái các căn cá Guam và Okinawa vát tá trái quá xa kháng lác cáa cá ba nác Nga, Trung Quác và Bác Triáu Tiên gáp lái. Các kháng lác chám tián này hián nay cháa cá loái Radar B2 và các chián đáu cá tàng hình F15, F18 và F 22. Há cũng kháng cá nháng vũ khái dùng sác mánh cáa các tia Laser và Microwave nhanh nhá ánh sáng đá tiáu diát trong nháy mát háa tián cáa đái pháng. Kát luán cáa báo cáo là: “Trung Quác cháa thá tián hành chián tranh vái Hoa Ká”.

Căn cá vào báo cáo nái trên, ngày 23/7/2010, ngoái tráng Hillary Clinton đá đi Hà Nái phá hái và tái dián đàn ARF nháng lái tuyên bá cáa bà đá lát ngác thá cá và đá mang lái niám tin cho toàn khái ASEAN. Riêng đái vái Viát Nam bà đá táng mát món quà quý giá mà nháng ngá i cáng sán Viát Nam kháng thá nào tá khác: sá chuyán giao ká thuát ngáyên tá.

Sá chuyán giao này đá đác táng cáng sán Nguyán Chí Vánh ký kát vái nhá ngoái giao Robert Scher cáa Má vào ngày 3/8/2010. Tháa ác đác báo Wall Street công bá cho toàn thá giái i biát kháng chám trá.

Đán ngoái giao nái trên đác coi nhá náng cát trong chián lác “quán binh lác láng” cáa Hoa Ká tái vùng Á Châu-Thái Báng. Phái nhán nhán là Hoa Ká đá đánh mát đán vá cùng ngoán mác.

Việt Nam và cộng đồng trở thành đồng minh chiến lược của Hoa Kỳ.

Tài liệu: Nguyễn Cao Kỳ

Tháng 03, ngày 12 năm 2010 09:01

Còn đối với Việt Nam, thì chính bằng cách này Việt Nam mới có bình đẳng và hòa bình với Trung Quốc. Cộng đồng trở thành đồng minh chiến lược của Hoa Kỳ Việt Nam mới có khả năng tự vệ trước kẻ thù truyền kiếp là phe cộng sản. Đó là chân lý và sự thật. Không thể nào có lựa chọn thứ hai./.

Nguyễn Cao Kỳ

Tháng 9 năm 2010